

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-PT

Ngày: 28 - 10 - 2021

V/v “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương.

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phương Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 116/2020/TBTL-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 164/2021/QĐXXPT-DS ngày 02 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm ngày 26 tháng 7 năm 2021 và ngày 19 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Anh D, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1970 (vắng mặt).

2. Bà Lâm Thị Kim Th, sinh năm 1971 (vắng mặt).
Cùng trú tại: Tổ 6B, khu vực T, phường X, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.
3. Anh Đặng Vĩnh Th1, sinh năm 1981 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
4. Chị Đặng Thị Ph, sinh năm 1984 (vắng mặt).
Trú tại: Số nhà 15/25 đường N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.
5. Chị Đặng Th, sinh năm 1988 (có mặt).
Trú tại: Số nhà 27 đường T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.
6. Chị Đặng Thị L, sinh năm 1991 (có mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
7. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 (có mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
8. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1959 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.
9. Ông Đặng Văn H, sinh năm 1951 (chết).
HKTT trước khi chết: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Đặng Văn H:
- 9.1. Chị Đặng Thị Mỹ D, sinh năm 1972 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.
- 9.2. Anh Đặng Anh H, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
- 9.3. Anh Đặng Phú Qu, sinh năm 1984 (có mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
- *Người làm chứng:*
1. Ông Trần Đình Th, sinh năm 1955 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
2. Ông Trương Văn Kh, sinh năm 1973 (vắng mặt).
Trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Đặng Anh D, trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tr, trình bày:

Chồng Bà là ông Đặng Văn Th (chết 05/12/2007 ÂL). Cha chồng là ông Đặng Văn Th (chết ngày 09/9/2007). Mẹ chồng là bà Nguyễn Thị Ch (chết ngày 25/10/2007). Cha mẹ chồng Bà có tất cả 03 người con chung tên là: Ông Đặng Văn H (chết năm 2018); ông Đặng Văn Th (chồng Bà) và ông Đặng Văn Th1. Ngoài ra, cha chồng Bà có 01 người con riêng tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1959. Trước khi chết, vào tháng 07 năm 2004 cha mẹ chồng của Bà là ông Đặng Văn Th, bà Nguyễn Thị Ch có lập di chúc (có xác nhận của UBND xã B ngày 08/7/2004) để lại di sản cho chồng của Bà và ông Đặng Văn Th1 được hưởng, với nội dung: Phần ông Đặng Văn Th (chồng Bà) được hưởng phần diện tích đất vườn thừa ngoài diện tích đã xây dựng nhà ở và công trình phụ tại thửa đất số 781, tờ bản đồ 01 có diện tích đất ở 300m², đất vườn 110m² (UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/5/1998, số vào sổ 00535). Ngày 19/10/2007 được cấp đổi theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (số vào sổ H09390) là thửa đất số 88, tờ bản đồ số 5, diện tích 488m² (đất ở 300m², đất trồng cây hàng năm khác 188m²), có vị trí giới cận: Đông giáp đường đi; Tây giáp đường đi; Nam giáp nhà ông Ngô K (nay là nhà của vợ chồng chị Đặng Anh D, Nguyễn Thị N); Bắc giáp nhà ở Đặng Văn Th. Phần ông Đặng Văn Th1 được hưởng toàn bộ ngôi nhà hiện có (Nội dung di chúc không xác định rõ phần diện tích của người được hưởng di chúc). Phần của ông Th thì Bà và các con là: Anh Đặng V, chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị Ph1 và chị Đặng Thị L là người được hưởng thừa kế phần ông Đặng Văn Th.

Ông Đặng Văn H có vợ là bà Ngô Thị É (chết năm 2006). Vợ chồng ông H bà É có 04 người con là: Chị Đặng Thị Mỹ D, anh Đặng Anh D, anh Đặng Anh H và anh Đặng Phú Qu.

Nhà đất của anh Đặng Anh D liền kề thửa đất mà vợ chồng cụ Th cụ Ch để lại cho những người được hưởng thừa kế nêu trên. Quá trình sử dụng đất, anh D cùng vợ là chị Nguyễn Thị N đã lấn chiếm phần đất mà cha mẹ chồng bà để lại cho những người được hưởng thừa kế theo di chúc, cụ thể: Lấn chiếm 27,07m² đất thuộc thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) ở H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (theo kết quả định giá tài sản ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện T).

Bà yêu cầu vợ chồng anh Đặng Anh D chị Nguyễn Thị N trả lại cho Bà và những người đồng thừa kế theo di chúc của vợ chồng cụ Th cụ Chi 27,07m² đất lấn chiếm thuộc thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) ở H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Di sản vợ chồng cụ Th cụ Chi để lại (đất và tài sản trên

đất) thì bà cùng những người được hưởng thừa kế tự thỏa thuận giải quyết.

Về chi phí định giá tài sản: Bà tự nguyện chịu.

Bị đơn ông Đặng Anh D, trình bày:

Về quan hệ gia đình, huyết thống Ông thống nhất như bà Tr trình bày. Ngôi nhà hiện nay Ông đang ở được xây dựng trên thửa đất số 109, tờ bản đồ số 05, diện tích 362m² (300m² đất ở, 62m² đất trồng cây hàng năm khác) (Đất ông ngoại của Ông tên Ngô K cho) tọa lạc thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định đã được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ CH00651 ngày 20/9/2011 cho vợ chồng Ông. Thửa đất này nằm liền kề với thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) ở H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định của ông bà nội của Ông là cụ Th cụ Chi chết để lại. Vào tháng 06 năm 2012 Ông làm lại hàng rào nên có xin chú ruột là ông Đặng Văn Th1 và thím dâu là bà Nguyễn Thị Tr (vợ ông Đặng Văn Th) và cha Ông là ông Đặng Văn H một phần diện tích đất giáp ranh thửa đất hiện nay Ông đang ở, mục đích để làm lối đi chẵn thả bò. Ông Th1, bà Tr đều đồng ý cho đất nên Ông xây dựng tường rào, rào lưới B40 kiên cố. Việc Ông xin đất nói trên không có người làm chứng, không có chứng cứ giấy tờ gì, chỉ thỏa thuận bằng miệng với ông Th1, bà Tr. Do đó việc bà Tr, các con bà Tr và ông Th1 yêu cầu Ông trả lại diện tích 27,07m² đất thuộc thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) ở H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, Ông không chấp nhận.

Đối với di chúc lập ngày 08/7/2004 có xác nhận của UBND xã B thì theo lời khai của cha Ông lúc còn sống cho rằng đây là di chúc giả mạo, không có giá trị vì thời điểm lập di chúc nói trên ông nội là ông Đặng Văn Th đau nằm liệt một chỗ, bà nội là bà Nguyễn Thị Ch mất mờ đi lại khó khăn nên không thể đến UBND xã B để ký tên, điểm chỉ vào di chúc nói trên nên yêu cầu hủy bỏ di chúc. Ông thống nhất như ý kiến cha của Ông đã trình bày lúc còn sống.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn Th1, trình bày:

Cha Ông là cụ Đặng Văn Th, mẹ Ông là cụ Nguyễn Thị Ch. Thửa đất số 781, tờ bản đồ 01 ở thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định đã được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Đặng Văn Th vào ngày 09/5/1998, diện tích đất được cấp là 410m² (đất ở 300m², đất vườn là 110m²). Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên, hộ ông Thanh có 04 người gồm: Ông Th, bà Ch, ông Th1 và vợ ông Th1 là bà Lâm Thị Kim Th. Đến năm 2007 UBND huyện T sửa đổi thửa đất nói trên thành thửa số 88, tờ bản đồ số 5 có diện tích 488m² (300m² đất ở, 188m² đất trồng cây hàng năm khác) và cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H09390 ngày 19/10/2007.

Vào tháng 7 năm 2004, cụ Th cụ Ch lập di chúc để lại tài sản là toàn bộ thửa đất số 88 nói trên cùng ngôi nhà cấp 4, diện tích 120m² (dài 12m, rộng 10m) đã xây trên thửa đất cho Ông và anh trai Ông là Đặng Văn Th được hưởng thừa kế. Tại thời điểm lập di chúc cụ Th và cụ Ch hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt, không bị lừa dối, đe dọa hay bị cưỡng ép; di chúc đã được UBND xã B xác nhận ngày 08/7/2004. Nội dung di chúc thể hiện: Ông được hưởng toàn bộ ngôi nhà ở hiện có trên đất; ông Đặng Văn Th được hưởng diện tích đất vườn thừa (ngoài diện tích đất xây dựng nhà ở và công trình phụ), có vị trí giới cận: Đông giáp đường đi trong xóm; Tây giáp đường đi; Nam giáp nhà ông Ngô K; Bắc giáp nhà ở Đặng Văn Th.

Hiện nay, cụ Th và cụ Ch đã chết nên di chúc nêu trên có giá trị pháp lý. Việc vợ chồng anh chị Đặng Anh D - Nguyễn Thị N lấn chiếm phần diện tích đất mà Ông và ông Th được hưởng thừa kế theo di chúc nêu trên là không đúng. Do đó, ông yêu cầu vợ chồng anh D chị N có nghĩa vụ phải trả lại diện tích đã lấn chiếm để gia đình ông và bà Nguyễn Thị Tr (vợ ông Th) tự giải quyết phân chia theo di chúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Kim Th, trình bày:

Bà là vợ của ông Đặng Văn Th. Bà có ký tên và điểm chỉ vào di chúc cụ Th cụ Ch lập vào tháng 7 năm 2004 và đã được UBND xã B xác nhận ngày 08/7/2004. Bà thống nhất lời trình bày và yêu cầu của ông Th.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Vĩnh Th và các chị Đặng Thị Ph, Đặng Th, Đặng Thị L, thống nhất trình bày:

Các anh chị là con của bà Tr và thống nhất lời khai và yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tr.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N, trình bày:

Chị là vợ anh Đặng Anh D, thống nhất lời khai và yêu cầu của anh D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D, trình bày:

Ông là con riêng của cụ Đặng Văn Th, Ông không có quan hệ gì với cụ Nguyễn Thị Ch. Đối với di chúc lập ngày 08/7/2004 Ông yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Nếu di chúc nói trên là giả thì phần Ông được hưởng thừa kế từ cụ Đặng Văn Th, Ông tự nguyện để lại toàn bộ cho ông Đặng Văn Th1 được hưởng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Phú Qu, anh Đặng Anh H, thống nhất trình bày:

Các anh là con của ông Đặng Văn H, là cháu nội của cụ Th cụ Ch. Các anh không có tranh chấp gì đối với thửa đất của cụ Th cụ Ch để lại. Việc cụ Th

cụ Ch để lại di chúc các anh không được biết. Phần đất theo như di chúc để lại thì các anh yêu cầu giải quyết theo ý nguyện của ông Đặng Văn H lúc còn sống là để làm nhà tự đường chứ không phân chia.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Mỹ D, trình bày:

Chị là con của ông Đặng Văn H, là cháu nội của cụ Th cụ Ch. Chị không có tranh chấp gì đối với thửa đất cụ Th cụ Chi chị để lại.

Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định. Tuyên xử:

1. Công nhận diện tích 488m² đất (đất ở 300m², đất trồng cây hàng năm 188m²) tại thửa đất số 88, tờ bản đồ số 5 địa chỉ thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định và tài sản có trên đất, gồm: 01 nhà ở có diện tích 80m², không còn giá trị sử dụng; 01 chuồng heo, không còn giá trị sử dụng; 01 giếng nước, không còn giá trị sử dụng và 04 cây xoài là thuộc quyền sở hữu, sử dụng bà Nguyễn Thị Tr, vợ chồng ông Đặng Văn Th1 bà Lâm Thị Kim Th, anh Đặng V và các chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị L.

Bà Nguyễn Thị Tr, vợ chồng ông Đặng Văn Th bà Lâm Thị Kim Th, anh Đặng Vĩnh Th và các chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị L tự thỏa thuận chia phần quyền sử dụng diện tích đất nêu trên (kể cả tài sản có trên đất), nếu thỏa thuận không được thì Tòa án giải quyết thành vụ án khác khi có yêu cầu khởi kiện.

2. Buộc vợ chồng anh Đặng Anh D chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ tháo dỡ tường rào xây bằng gạch (cao 1,1m; dài 20,7m) lưới B40 (cao 1m, dài 20,7m) nơi liền kề đất ở của vợ chồng anh D chị N để trả lại diện tích 27,07m² đất cho bà Nguyễn Thị Tr, vợ chồng ông Đặng Văn Th1 bà Lâm Thị Kim Th, anh Đặng Vĩnh Th và các chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị Ph, chị Đặng Thị L sử dụng (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

Không chấp nhận yêu cầu của vợ chồng anh Đặng Anh D chị Nguyễn Thị N được tiếp tục sở hữu, sử dụng phần diện tích đất 27,07m² thuộc thửa đất số 88, bản đồ số 05 ở H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, vì không có cơ sở pháp luật.

3. Không chấp nhận yêu cầu của bị đơn là anh Đặng Anh D và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm các anh Đặng Anh H, anh Đặng Phú Qu cho rằng di chúc đề tháng 07 năm 2004 của vợ chồng cụ ông Đặng Văn Th cụ bà Nguyễn Thị Ch (có xác nhận của UBND xã B vào 08/7/2004) là di chúc giả vì không có chứng cứ chứng minh.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và

quyền kháng cáo của các bên đương sự.

- Ngày 23/02/2021 bị đơn anh Đặng Anh D kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm không đồng ý tháo dỡ tường rào trả lại 27,07m² đất cho bà Tr và vợ chồng ông Th1 bà Th, anh D yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giải quyết cho anh thối lại giá trị bằng tiền đối với diện tích đất 27,07m² để anh xây dựng tường rào.

Tại phiên Tòa phúc thẩm nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo với nội dung như trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn, sửa Bản án dân sự sơ thẩm về mối quan hệ pháp luật là “Đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất” đồng thời sửa phần nội dung, không xem xét về tính hợp pháp của di chúc vì vượt quá phạm vi khởi kiện theo Điều 5 Luật tố tụng Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn Th1, bà Lâm Thị Kim Th, chị Đặng Thị Ph, anh Đặng V, ông Nguyễn Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Đặng Thị Mỹ D, anh Đặng Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo anh Đặng Anh D, thấy rằng:

[2.1] Thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) diện tích 488m² tọa lạc tại thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định đã được UBND huyện T cấp quyền sử dụng đất cho hộ cụ Đặng Văn Th tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ H09390 ngày 19/10/2007. Thửa đất này cụ Th và cụ Ch đã lập di chúc cho hai con là ông Đặng Văn Th và ông Đặng Văn Th1, hiện nay thửa đất nói trên do bà Nguyễn Thị Tr (vợ ông Th) và ông Đặng Văn Th đang quản lý và sử dụng. Liên kế thửa đất nói trên là thửa đất số 109, tờ bản đồ số 05 đã được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng anh Đặng Anh D tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ CH00651

ngày 20/9/2011. Trong quá trình sử dụng đất anh D có làm hàng rào và cho rằng có xin chú ruột là ông Đặng Văn Th1 và thím dâu là bà Nguyễn Thị Tr và cha A là ông Đặng Văn H 27,07m² đất giáp ranh thửa đất hiện nay A đang ở để làm lối đi chăn thả bò. Ông Th1 bà Tr đều đồng ý cho đất nên A xây dựng tường rào bằng gạch (cao 1,1m; dài 20,7m) lưới B40 (cao 1m; dài 20,7m) kiên cố. Việc A xin đất nói trên không có người làm chứng, không có chứng cứ giấy tờ gì, chỉ thỏa thuận bằng miệng với ông Th1 bà Tr. Nay bà Tr ông Th yêu cầu trả lại 27,07m² đất anh D đồng ý trả bằng tiền vì đất anh đã xây tường rào kiên cố nhưng bà Tr và ông Th1 không đồng ý mà yêu cầu anh D phải trả lại 27,07m² đất cho Ông Bà. Xét thấy, bà Tr ông Th1 cho rằng anh D tự ý lấn đất xây tường rào; anh D khai là xin ông Th bà Tr 27,07m² đất để xây tường rào nhưng không có chứng cứ chứng minh. Do đó, án sơ thẩm xử buộc vợ chồng anh D chị N phải tháo dỡ tường rào xây bằng gạch (cao 1,1m; dài 20,7m) lưới B40 (cao 1m; dài 20,7m) để trả lại mặt bằng diện tích 27,07m² đất thuộc thửa đất số 88 (số cũ 781), bản đồ số 05 (số cũ 01) ở thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định cho bà Tr cùng các con của bà Tr là anh Th, chị Ph, chị Ph1, chị L và vợ chồng ông Th1 bà Th sử dụng là đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 221 và Điều 166 Bộ luật Dân sự.

[2.2] Các nội dung khác, các bên đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng cáo của ang Đặng Anh D, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị đơn ông Đặng Anh D phải chịu.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn ông Đặng Anh D, sửa Bản án dân sự sơ thẩm về mối quan hệ pháp luật là “Đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất” đồng thời sửa phần nội dung, không xem xét về tính hợp pháp của di chúc vì vượt quá phạm vi khởi kiện theo Điều 5 Luật tố tụng Dân sự là phù hợp với một phần nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Đặng Anh D.
2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.
3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đặng Anh D phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004435 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T, tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Thị Thắm